

Số: 25/2022/QĐST-HNGĐ

Hương Sơn, ngày 13 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn, phân chia tài sản” giữa:
 - *Nguyên đơn*: Ông Phạm Hữu Q, sinh năm: 1966; địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.
 - *Bị đơn*: Bà Trần Thị N, sinh năm: 1965; địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh;
- Căn cứ các khoản 3, 4 Điều 147, Điều 212, 213, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218 và Điều 219 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ khoản 1 Điều 24, khoản 3 Điều 18, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm Hữu Q và bà Trần Thị N.
2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. *Về quan hệ con chung*: Ông Phạm Hữu Q và bà Trần Thị N có ba người con chung, gồm: Anh Phạm Hữu Đ, sinh ngày 26/6/1986; chị Phạm Thị N1, sinh ngày: 15/3/1988 và chị Phạm Thị T, sinh ngày: 15/7/1990, hiện nay các con đã trên 18 tuổi nên ông Q, bà N không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi dưỡng.
 - 2.2. *Về quan hệ tài sản và nợ chung*:
 - Ông Phạm Hữu Q và bà Trần Thị N có một số tài sản chung và có nợ một số cá nhân, nhưng ông Q và bà N đã tự thỏa thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Đình chỉ giải quyết yêu cầu phân chia tài sản chung, nợ chung của ông Phạm Hữu Q với bà Trần Thị N vì ông Q có đơn xin rút yêu cầu phân chia tài sản, bà N đồng ý và được Tòa án chấp nhận.

2.3. Về án phí: Ông Phạm Hữu Q tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ trong số tiền 10.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí ông Q đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006310, ngày 05/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho ông Phạm Hữu Q số tiền 9.850.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện H;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện H;
- UBND xã Q (để xóa đăng ký);
- Lưu hồ sơ, VP

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Quốc Khánh